

HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI VN30 – SẴN SÀNG CHO VỊ THẾ CHỐT LỜI TRONG NHỮNG PHIÊN TỚI

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 28/12/2017



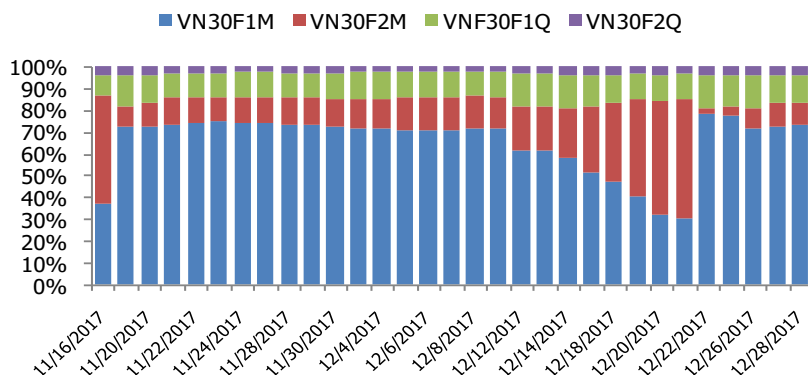
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	21	977.9	-8.27
VN30F1802	15/02/2018	49	983.4	-10.14
VN30F1803	15/03/2018	77	993.6	-16.69
VN30F1806	21/06/2018	175	1014.5	-24.70

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau khi kết thúc điều chỉnh trong phiên hôm qua thị trường đã tiếp tục tăng trở lại phù hợp với kịch bản sóng v của chúng tôi. Sau khi cổ phiếu đầu khí gặp áp lực chốt lời thì động lực tăng trưởng chính đã chuyển sang nhóm ngân hàng khi mà nhiều ngân hàng sẽ được niêm yết vào đầu năm 2018, tạo động lực cho thị trường tăng điểm. Nhà ĐTNN tiếp tục mua ròng những cổ phiếu trụ cột và trở thành một lực đỡ quan trọng khác cho thị trường..
- Chỉ số phái sinh đã tăng mạnh vào phiên chiều sau khi giao dịch cầm chừng trong biên độ 966-970 trong phiên giao dịch buổi sáng. Tuy nhiên, biên độ giữa kỳ hạn gần nhất (VN30F1801) và kỳ hạn tiếp theo (VN30F1802) đã neo hẹp lại và nếu biên này không nở rộng trở lại thì điều này có nghĩa là thị trường sẽ sắp tiếp cận một vùng giá kháng cự mạnh và điều chỉnh vào tháng 1, điều này khiến cho những nhà đầu tư kỳ hạn dài hơn không sẵn sàng nắm giữ vị thế Long.
- Nhà đầu tư theo dõi bản tin có lẽ đã nắm được những ngưỡng kỳ vọng cho sóng tăng trưởng này là 986 và 1012 ứng với VNINDEX (*đồ thị VNINDEX tại trang 2*) Thị trường đang tăng khớp với kịch bản trên nhưng đang đi sớm hơn một chút so với kỳ vọng của chúng tôi. Dù sao chúng tôi cũng cho rằng nhà đầu tư nên cẩn trọng khi thị trường tới vùng giá 986 và có thể chốt lời tại ngưỡng trên. Trên lý thuyết thị trường hoàn toàn có thể còn nâng cao hơn tới ngưỡng 1012 nhưng hiện tại, tôi cho rằng vùng giá này chỉ đạt được sau khi có một đợt điều chỉnh tương đối khá (10-15 điểm) và tôi đang chờ đợi thị trường đưa ra những tín hiệu điều chỉnh rõ ràng hơn để có thể đưa ra các mô hình giá (pattern) phù hợp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Sẵn sàng vị thế chốt lời tương ứng vùng giá 986 điểm.

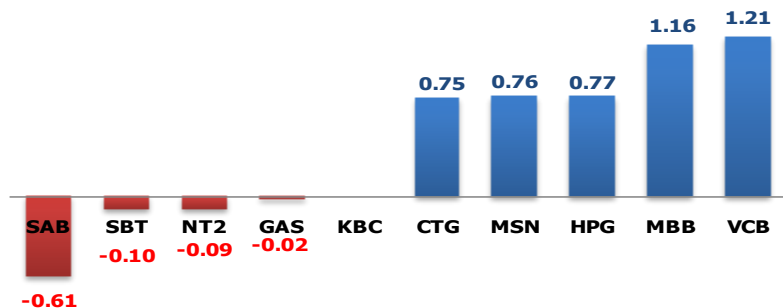
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Bên MUA tiếp tục nắm giữ cổ phiếu với kỳ vọng 986 điểm cho VNINDEX. Ngưỡng kỳ vọng tương ứng cho HDTL là 1000 điểm.
Bên Bán sẵn sàng cho khả năng điều chỉnh của thị trường tại các vùng giá trên. Chỉ nên Bán mạnh khi xu thế đã thực sự thay đổi.

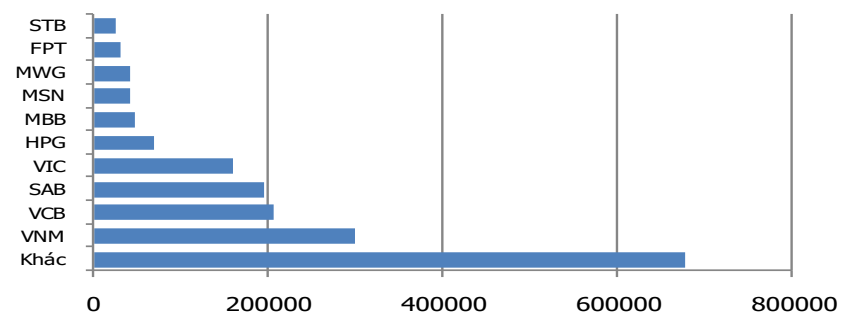
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Vùng giá mục tiêu cho sóng v là 986 (cơ bản) và 1012 điểm (tích cực).

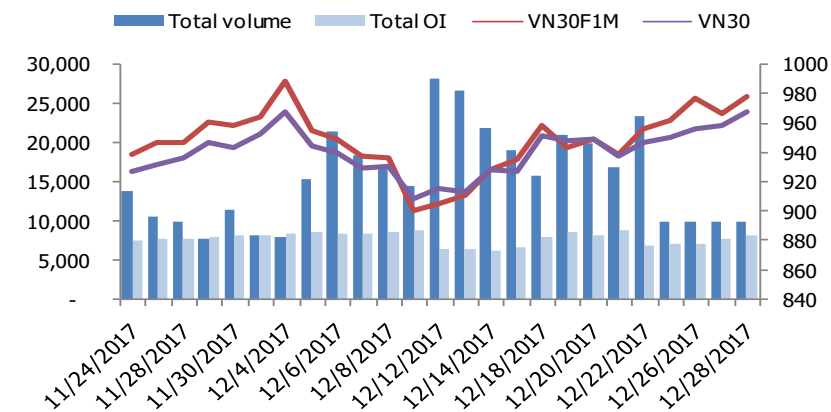
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



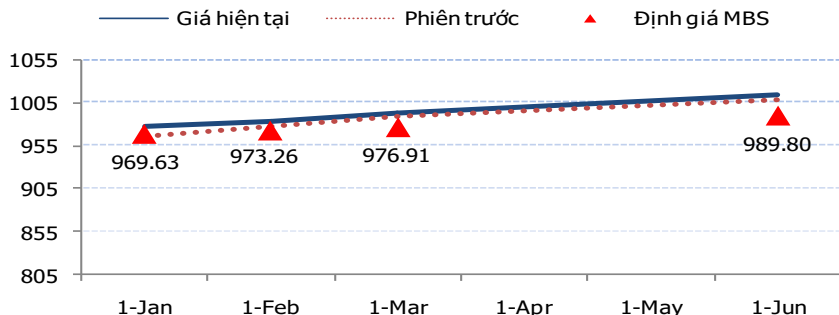
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch mới với những diễn biến tương đối thận trọng. Sự phân hóa ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn là trạng thái của đạo của thị trường thời gian gần đây. Tuy nhiên, về cuối phiên giao dịch nhóm cổ phiếu ngành chứng khoán đua nhau bút phá, trong đó, VND bất ngờ được kéo lên mức giá trần, SSI tăng 950 đồng lên 28.650 đồng/CP, SHS cũng tăng đến 1.100 đồng lên 21.000 đồng/CP. Các cổ phiếu nhóm ngành ngân hàng cũng có một phiên giao dịch bùng nổ. Trong đó, VCB tăng 1.600 đồng lên 54.100 đồng/CP, CTG tăng 950 đồng lên 24.250 đồng/CP, MBB tăng 550 đồng lên 25.650 đồng/CP. Cùng với đó hàng loạt các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như VIC, VNM, ROS, MSN, KDC, BVH,... đều duy trì được sắc xanh rất tốt và giúp chỉ số tăng điểm khá mạnh.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 8,89 điểm (+0,93%) lên 966,91 điểm. Số mã tăng giá chiếm ưu thế với 24 mã tăng. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 54,6 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 2.210 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 210,56 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ mua ròng các mã như VCB (+36,57 tỷ), BVH (+20,03 tỷ), DHG (+17,06 tỷ), BMP (+16 tỷ), HPG (+15,39 tỷ), VRE (+14,74 tỷ), GAS (+13,78 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như SSI (-30,72 tỷ), VIC (-13,18 tỷ), SAB (-7,22 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



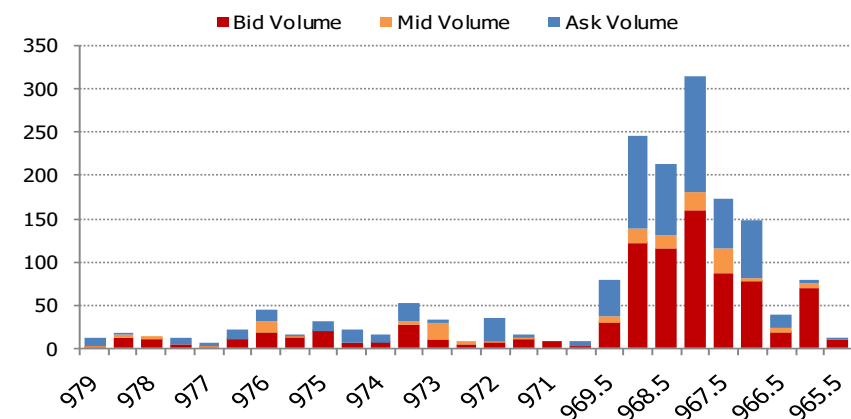
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	977.9	1.23	13,077	- 10.02	6071	6.47
VN30F1802	983.4	0.56	625	- 24.24	811	0.62
VN30F1803	993.6	0.36	111	- 40.96	1021	1.19
VN30F1806	1014.5	0.57	148	- 15.91	358	4.37
Tổng			13,961	- 11.21	8,261	5.10

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Sau phiên điều chỉnh hôm trước, thị trường phái sinh ngày hôm nay đã tăng trở lại, trong đó đáng chú ý hợp đồng kỳ hạn gần nhất VN30F1801 tăng 1,23%, mạnh hơn mức tăng 0,93% của chỉ số cơ sở VN30. Đóng cửa phiên giao dịch, VN30F1801 tăng 11,9 điểm lên mức 977,9 điểm. VN30F1802 tăng 5,5 điểm tương đương 0,56% lên 983,4 điểm. VN30F1803 và VN30F1806 tăng lần lượt 0,36% và 0,57%, xuống mức 993,6 và 1014,5 điểm. Hiện tại, chỉ số VN30 đang ở mức 966,91 điểm. Tương quan giá giữa VN30 và VN30F1801 (basis) là -10,99 điểm. Basis của VN30F1802 đạt -16,49 điểm; của VN30F1803 và VN30F1806 lần lượt là -26,69 điểm và -47,59 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh đạt 13.961 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên giảm 11,21% so với phiên trước. Cụ thể, khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1801 giảm 10,02% xuống 13.077 hợp đồng. Khối lượng giao dịch hợp đồng VN30F1802 giảm 24,24% xuống 625 hợp đồng. Khối lượng giao dịch VN30F1803 đạt 111 hợp đồng giảm 40,96%. Khối lượng VN30F1806 giảm 15,91% đạt 148 hợp đồng được khớp lệnh.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 969,63 điểm (thấp hơn -8,27 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 973,26 điểm (-10,14 điểm), VN30F1803 là 976,91 điểm (-16,69 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 989,80 điểm (-24,70 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	976.72	0.85	19.11	19.60	46.90
Dow Jones	24,837.51	0.26	20.81	19.73	25.36
S&P 500	2,687.54	0.18	22.53	20.04	19.82
Nikkei 225	22,783.98	-0.56	19.53	19.16	19.20
Shanghai	3,296.39	0.63	16.71	14.57	6.21
DAX	12,979.94	-0.69	19.20	14.77	13.69
Vàng	1,296.90	-0.02	-	-	12.61
Dầu WTI	59.86	0.03	-	-	11.22

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ sáu – 22/12/2017			
[Anh] Cán cân thương mại Q.3	-23.2 tỷ	-21.5 tỷ	-22.8 tỷ
Thứ hai – 25/12/2017			
[Nhật] Phát biểu của Thống đốc Ngân hàng Nhật Kuroda	Thiếu hụt lao động và một số bất lợi khác nên được coi là nhân tố dẫn nước Nhật bước vào giai đoạn kinh tế mới. Với chính sách tiền tệ nới lỏng, Nhật Bản sẽ vượt qua tình trạng giảm phát với kỳ vọng mức lương và sản lượng sản xuất sẽ được nâng cao.		
[Nhật] Tỷ lệ thất nghiệp T.11	2.8%	2.8%	2.7%
Thứ tư – 27/12/2017			
[Mỹ] Chỉ số niềm tin tiêu dùng T.12	128.6	128.2	122.1
Thứ năm – 28/12/2017			
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-6.5 triệu thùng	-3.9 triệu thùng	-4.6 triệu thùng
Mỹ Đơn thất nghiệp tuần	245.000	240.000	245.000
Thứ sáu – 29/12/2017			
[EUR] Tăng trưởng M3	5.0%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trái ngược với đà tăng của các đồng tiền khác, USD tiếp tục giảm trong những ngày cuối cùng của một năm âm ảm nhất của đồng tiền này trong vòng một thập kỷ qua. Lợi tức trái phiếu kho bạc Mỹ hầu như không đổi. Ảnh hưởng từ phiên tăng điểm của chứng khoán châu Á, thị trường giao sau của Hoa Kỳ tăng điểm tích cực. S&P500 đóng cửa tăng 0.18% dù khối lượng giao dịch trên thị trường chỉ gần bằng 40% khối lượng giao dịch bình quân 30 ngày.
- Stoxx Europe 600 dao động giằng co giữa đà tăng của dòng cổ phiếu khai khoáng và sự sụt giảm của cổ phiếu công nghệ. Thị trường cổ phiếu châu Âu, không quá bất ngờ, gần như đứng yên trong khi trái phiếu giảm nhẹ. Đồng Euro đang trên đường đạt đỉnh cao nhất kể từ tháng 9 đến nay. Trong những phiên giao dịch "mỏng" trước thềm năm mới này, chứng khoán châu Á bất ngờ vươn mình xác lập đỉnh cao mới. Nhóm thị trường mới nổi cũng có những phiên tăng liên tiếp.
- Kim loại vàng và đồng tiếp tục tăng. Dầu thô hiện giao dịch gần mức 60 USD/thùng. Bitcoin tiếp tục giảm, kéo dài đợt bán tháo bắt đầu từ tuần trước khi các nhà chức trách Hàn Quốc đưa ra những quy định hạn chế người dân nước này giao dịch trên thị trường tiền số.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB tiếp tục có phiên tăng mạnh và cùng với sự tăng giá của nhóm cổ phiếu ngân hàng nói chung đã tác động lớn tới sự tăng điểm của VN30. Kết phiên VCB tăng 1.600 đ/cp để đóng cửa ở mức giá 54.100 đ/cp.
- Về mặt kỹ thuật, VCB đang nằm trong nhịp tăng giá tích cực sau khi tạo đáy thành công ở vùng giá 44.000 đ/cp, VCB đã có 8 phiên tăng giá trong 11 phiên giao dịch gần nhất, tương ứng mức tăng giá 22,9% trong 11 phiên giao dịch gần đây. Hiện tại VCB vẫn có giao dịch tích cực sau khi đã chính thức vượt qua vùng đỉnh cũ quanh 50.000 đ/cp, thực tế này tạo ra khả năng tiếp tục tăng lên các vùng giá cao mới của VCB, Tín hiệu hướng lên trở lại của các chỉ báo MACD, Stochastic, MFI... cũng hỗ trợ cho sự tăng tiếp diễn của VCB.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.92	24,750	1.43	2.87%	34.18	0.13	14.75	17.10	1.93
BMP	Construction & Materials	0.75	84,500	6.96	6.96%	55.91	0.47	15.87	15.34	2.82
BVH	Nonlife Insurance	1.01	67,800	2.11	4.62%	40.30	0.20	32.28	9.51	3.30
CII	Construction & Materials	1.40	34,850	0.43	0.87%	10.58	0.06	5.71	8.64	1.74
CTD	Construction & Materials	1.30	223,000	1.83	2.06%	10.89	0.23	10.94	10.38	2.49
CTG	Banks	1.97	24,250	4.08	4.53%	64.93	0.75	12.02	14.21	1.46
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.16	116,300	4.96	4.30%	79.09	0.39	24.13	22.69	5.39
DPM	Chemicals	0.72	21,200	2.91	2.66%	19.28	0.20	12.37	10.05	1.01
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.30	57,200	0.88	1.95%	109.27	0.45	13.94	12.32	2.86
GAS	Oil & Gas Producers	2.06	98,700	-0.10	2.59%	53.49	-0.02	21.34	23.18	4.76
GMD	Industrial Transportation	1.38	39,900	0.50	1.01%	14.57	0.07	21.18	6.65	1.87
HPG	General Industrials	9.09	45,800	0.88	2.45%	150.05	0.77	8.48	9.30	2.31
HSG	Industrial Metals & Mining	1.10	24,100	0.42	1.46%	32.56	0.04	5.27	5.67	1.70
KBC	Financial Services	1.03	13,400	0.00	1.13%	19.09	0.00	10.85	8.57	0.76
KDC	Food Producers	1.05	39,200	1.29	2.35%	20.17	0.13	14.32	32.29	1.27
MBB	Banks	5.58	25,650	2.19	2.40%	267.27	1.16	12.01	11.92	1.70
MSN	Financial Services	8.53	75,700	0.93	2.01%	28.39	0.76	39.81	33.90	4.55
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.70	130,800	0.62	1.15%	110.24	0.34	20.23	18.59	7.68
NT2	Electricity	0.61	32,300	-1.52	1.86%	1.22	-0.09	13.71	10.64	1.99
NVL	Real Estate Investment & Services	2.58	63,300	1.28	2.08%	21.02	0.32	18.64	17.30	4.14
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	1.00	24,000	0.00	1.89%	42.64	0.00	NA	NA	0.71
REE	Industrial Engineering	1.66	40,900	0.25	1.84%	44.19	0.04	7.72	9.03	1.65
ROS	Construction & Materials	4.38	170,000	1.61	1.73%	268.35	0.67	180.32	NA	15.96
SAB	Beverages	5.23	249,200	-1.19	1.93%	44.41	-0.61	36.25	34.72	10.78
SBT	Food Producers	1.36	20,400	-0.73	1.97%	28.89	-0.10	15.60	NA	1.66
SSI	Financial Services	1.99	28,650	3.43	3.23%	169.42	0.64	15.41	16.23	1.59
STB	Banks	4.07	12,950	0.78	1.95%	124.75	0.30	34.11	187.68	1.03
VCB	Banks	4.24	54,100	3.05	4.57%	124.81	1.21	28.04	26.08	3.60
VIC	Real Estate Investment & Services	11.44	77,400	0.26	1.42%	86.25	0.29	60.23	57.10	6.88
VNM	Food Producers	11.37	205,200	0.84	0.74%	133.88	0.11	31.95	29.85	12.40

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30		ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng		VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở		Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng		100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng		100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn		- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch		- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch		LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh		Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh		01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh		500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá		0,1 điểm chỉ số = $0,1 * 100.000 = 10.000$ đồng
13	Biên độ giao động		+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng		Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng		Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán		Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày		Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng		Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu		Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản		Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu		Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì		Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung		Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ		Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia		Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthaihai@mbs.com.vn